

Đông Anh, ngày 10 tháng 03 năm 2020

Số: 10Tr/GTCL/2019/CKĐA-TCKT
V/v: Giải trình kết quả kinh doanh của BCTC
năm 2019 của VP công ty

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (HNX)

Tên đơn vị : Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh LICOGI
Mã cổ phiếu : CKD
Địa chỉ : Tổ 8, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Hà Nội

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 và Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh LICOGI — phần VP công ty (đơn vị kế toán cấp trên).
- Căn cứ vào Tiết a, khoản 4, Điều 11 Chương III của Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài Chính về việc: hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, trong đó yêu cầu giải trình Báo cáo tài chính năm 2019 do lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa Báo cáo tài chính năm 2019 so với Báo cáo tài chính năm 2018 có biến động trên 10%.

Văn phòng Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh LICOGI xin giải trình như sau:

TT	Nội dung	Năm		Chênh lệch (3=2-1)
		Năm 2018 1	Năm 2019 2	
A	B			
1	Tổng thu nhập sau giảm trừ	896.193.426.660	691.847.503.000	(204.345.923.660)
	trong đó:			
	- Doanh thu từ bán hàng & ccdv	793.691.389.950	610.965.859.354	(182.725.530.596)
	- Doanh thu hoạt động tài chính	100.184.652.715	80.382.589.315	(19.802.063.400)
	- Thu nhập khác	2.317.383.995	499.054.331	(1.818.329.664)
2	Tổng chi phí	782.997.765.117	644.363.665.075	(138.634.100.042)
	Trong đó:			
	- Giá vốn hàng bán	718.579.973.901	577.147.652.796	(141.432.321.105)
	- Chi phí tài chính	8.261.168.013	10.121.569.366	1.860.401.353
	- Chi phí bán hàng	9.781.214.435	11.050.047.152	1.268.832.717
	- Chi phí quản lý doanh nghiệp	46.375.408.768	45.974.625.102	(400.783.666)
	- Chi phí khác	-	69.770.659	69.770.659
3	Lợi nhuận trước thuế	113.195.661.543	47.483.837.925	(65.711.823.618)
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.386.801.239		(4.386.801.239)
5	Lợi nhuận sau thuế	108.808.860.304	47.483.837.925	(61.325.022.379)

*** Giải trình nguyên nhân:**

Tổng thu nhập (sau khi trừ các khoản giảm trừ) năm 2019 so với năm 2018 giảm là: 204.345.923.660 đồng và tổng chi phí giảm tương ứng là: 138.634.100.042 đồng, làm lợi nhuận trước thuế giảm 65.711.823.618 đồng; Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm 61.325.022.379 đồng, nguyên nhân chủ yếu do:

1 — Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ giảm số tiền:	182.725.530.596 đồng
Trong đó: Doanh thu bán hàng hóa & ccdv năm 2019 là:	610.965.859.354 đồng
Doanh thu bán hàng hóa & ccdv năm 2018 là:	793.691.389.950 đồng
2 – Doanh thu từ hoạt động tài chính 2019 giảm so với 2018 số tiền:	19.802.063.400 đồng
Trong đó: Doanh thu từ hoạt động tài chính năm 2019 là:	80.382.589.315 đồng
Doanh thu từ hoạt động tài chính năm 2018 là:	100.184.652.715 đồng
3 – Thu nhập khác năm 2019 giảm so với năm 2018 số tiền:	1.818.329.664 đồng
Trong đó: Thu nhập khác năm 2019 là :	499.054.331 đồng
Thu nhập khác năm 2018 là:	2.317.383.995 đồng
4 – Chi phí tài chính năm 2019 tăng so với năm 2018 số tiền:	1.860.401.353 đồng
Trong đó: Chi phí tài chính năm 2019 là:	10.121.569.366 đồng
Chi phí tài chính năm 2018 là:	8.261.168.013 đồng
5 – Chi phí bán hàng năm 2019 tăng so với năm 2018 số tiền:	1.268.832.717 đồng
Trong đó: Chi phí bán hàng năm 2019 là:	11.050.047.152 đồng
Chi phí bán hàng năm 2018 là:	9.781.214.435 đồng

Trên đây là một số ý kiến giải trình của Công ty về việc biến động Lợi nhuận của Báo cáo tài chính năm 2019 so với năm 2018 đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, Ban KS
- P.TCKT lưu



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lã Quý Duẩn